TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2024/HS-ST
Ngày: 19-12-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Ánh Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Mẫn;

2. Bà Đặng Thị Tiềm.

- Thư ký phiên tòa: *ông Phạm Thành Lộc – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy tham gia phiên tòa: bà Huỳnh Tiểu My*- Kiểm sát viên.*

Trong ngày 19 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2024/TLST- HS ngày 18 tháng 10 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2024/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 11 năm 2024, đối với: bị cáo Nguyễn Văn L**,** sinh ngày 06 tháng 7 năm 1991, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp R, xã M, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: lớp 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị P; Vợ: Nguyễn Thị Lăn T1; Bị cáo có 01 con sinh năm 2023; Tiền sự: không; Tiền án: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh và có mặt tại phiên tòa.

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo: bà Nguyễn Thị Lăn T2 sinh ngày 05/3/2000.Địa chỉ: ấp R, xã M, thị xã C, tỉnh Tiền Giang

* Người bị hại: ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1977. Vắng mặt.

Địa chỉ: ấp E, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn L: Luật sư Nguyễn Thị Ngọc C thuộc Đoàn luật sư tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ sáng ngày 13/5/2024, sau khi uống rượu cùng với bạn bè thì Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 63B2-786.12 về nhà, khi đi đến đường tỉnh lộ 868 đoạn thuộc ấp K, xã M, thị xã C, tỉnh Tiền Giang do bị say rượu nên L dừng xe lại rồi nằm ngủ cặp lề đường. Đến khoảng 04 giờ sáng cùng ngày, L tỉnh dậy thì nhìn đối diện nơi L nằm ngủ thấy nhà của chị Lê Thị Thanh T3 cửa khép hờ không khóa, không có người trông coi nên L nảy sinh ý định đột nhập vào nhà chị T3 để trộm

tài sản. Thực hiện ý định đó, L quan sát xung quanh không có người qua lại nên L đi bộ qua đường rồi lén lút đẩy cửa vào nhà chị T3. Khi vào được bên trong nhà chị T3, L quan sát thấy anh Nguyễn Thanh H và em Nguyễn Lê Diễm M đang ngủ nên L đi đến chỗ anh H ngủ thì nhìn thấy 01 quần dài của anh H treo trên tường nên L đi đến lục lọi trong túi quần lấy được 01 cái ví da, L mở ví ra thì thấy bên trong ví có tiền nên L lấy hết số tiền này bỏ vào túi quần của L đang mặc rồi ném bỏ cái ví da lại trên bàn trong nhà rồi tẩu thoát ra ngoài.

Sau khi lấy trộm được tiền, L điều khiển xe đến quán cà phê (không nhớ tên quán) gần Trung tâm y tế huyện C, tỉnh Tiền Giang thuộc ấp F, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang để uống cà phê, L đem số tiền vừa trộm ra đếm được 3.000.000 đồng (trong đó gồm 04 tờ mệnh giá 500.000 đồng, 04 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 02 tờ mệnh giá 100.000 đồng). Sau đó, L chạy xe về nhà rồi đi lên tỉnh Long An để làm thuê.

Tại Cáo trạng số 99/CT-VKSTXCL ngày 17/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy để xét xử Nguyễn Văn L về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận hành vi chiếm đoạt số tiền 3.000.000 đồng đã thực hiện vào ngày 13/5/2024 tại nhà của anh Nguyễn Thanh H đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

- Ông Nguyễn Thanh H vắng mặt tại phiên tòa.

- Luật sư phát biểu bào chữa cho bị cáo đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định điểm b, i, q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để áp dụng mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ nguyên nội dung Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 65, điểm b, i, q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội: "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 06 tháng – 09 tháng tù cho bị cáo hưởng án treo; buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo, bị hại và người đại diện hợp pháp cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ông Nguyễn Thanh H là người bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa; thấy rằng: ông H đã nhận lại tài sản, quá trình điều tra đã có lời khai xác định không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông H theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo L là bà Nguyễn Thị Lăn T1 (vợ bị cáo) vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

[3] Về chứng cứ xác định tội danh:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và lời khai của người bị hại nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 04 giờ sáng ngày 13/5/2024, tại nhà anh Nguyễn Thanh H thuộc ấp K, xã M, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Nguyễn Văn L đã có hành vi lén lút lấy trộm của anh H số tiền 3.000.000 đồng .

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến tài sản của công dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự địa phương.

Bị cáo Nguyễn Văn L đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì động cơ cá nhân.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ quy kết bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố bị cáo Nguyễn Văn L đề nghị đưa ra xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không bỏ lọt tội phạm.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo L đã tự nguyện trả lại cho người bị hại số tiền chiếm đoạt; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại thời điểm phạm tội bị cáo là người hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Xét thấy: bị cáo Nguyễn Văn L có nơi cư trú rõ ràng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên xem xét áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo thuộc thành phần lao động làm thuê không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo thực hiện.

[8]. Ý kiến phát biểu của Luật sư bào chữa cho bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; khả năng nhận thức của bị cáo về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; Điều 36, điểm b, i, q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo được giao cho cá nhân, tổ chức giám sát, giáo dục.

Giao bị cáo L cho Ủy ban nhân dân xã M, thị xã C, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

2/- Bị cáo L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3/- Quyền kháng cáo:

Bị cáo, người đại diện và Luật sư bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án về các vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- CCTHADS TX Cai Lậy;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Hồ Thị Ánh Tuyết